

KẾ HOẠCH
Phát triển giáo dục nhà trường giai đoạn 2025 – 2028

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ:

- Căn cứ Luật Giáo dục năm 2019 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ Trường mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Căn cứ Văn bản hợp nhất Thông tư 13/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2024 ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Căn cứ Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của trường mầm non;
- Căn cứ điều kiện thực tế về đội ngũ, cơ sở vật chất, tình hình hoạt động của Trường Mầm non Phương Trung I, xã Thanh Oai;
- Căn cứ kết quả kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3 và công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 của Trường Mầm non Phương Trung I;
- Trên cơ sở nguyện vọng của phụ huynh, cộng đồng địa phương và kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2025–2030.

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Thuận lợi:

Trường mầm non Phương Trung I luôn nhận được sự quan tâm của UBND Xã Thanh Oai, sự quan tâm giúp đỡ của các ban ngành đoàn thể trong xã, đặc biệt là sự ủng hộ và giúp đỡ nhiệt tình của các bậc phụ huynh.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đảm bảo về chất lượng; Chế độ chính sách ngày được quan tâm và ổn định.

Cơ sở vật chất của nhà trường từng bước được cải tạo nâng cấp.

Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, đoàn kết và 100% giáo viên đạt trên chuẩn.

Nhà trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, kiểm định mức độ 3 năm 2023, nhiều năm liên tục được công nhận danh hiệu tập thể lao động tiên tiến nên đã tạo đà cho đội ngũ CBQL và GVNV trong nhà trường phấn đấu tốt công tác CSGD trẻ.

2. Khó khăn:

- Hệ thống cây xanh còn nhỏ nên sân chơi của trẻ còn rất nắng.

Từ những thuận lợi và khó khăn trên Trường MN Phương Trung I, xây dựng Kế hoạch phát triển giáo dục nhà trường giai đoạn 2025 - 2028, nhằm mục đích xác định những mục tiêu, phương hướng phát triển giáo dục nhà trường như sau:

III. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu chung:

Ổn định, phát triển, xây dựng đơn vị có uy tín về mọi mặt, tiến tới tiếp cận với mô hình giáo dục hiện đại để phát triển nhà trường theo hướng “*Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ*” và đạt các mức độ theo quy định của “*Trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2*”.

Giữ vững và phát huy những thế mạnh, danh hiệu của nhà trường, góp phần phát triển văn hóa giáo dục theo hướng văn minh, hiện đại, xứng với tiềm năng và vị thế của xã Thanh Oai. Nâng cao đạo đức, nghề nghiệp, chất lượng đội ngũ quản lý, giáo viên mầm non, thực hiện chế độ đãi ngộ góp phần nâng cao đời sống giáo viên, nhân viên.

Đảm bảo duy trì và nâng cao chất lượng CS,ND và GD trẻ, đạt chuẩn về chất lượng GDMN và ứng dụng với PPGD tiên tiến trong GD trẻ; “*Xây dựng trường Mầm non Xanh - An toàn - Hạnh phúc*”, XD đội ngũ CBQL, giáo viên đạt trình độ đào tạo, đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp theo vị trí việc làm, có chuyên môn giỏi, có phẩm chất đạo đức tốt, phong cách đẹp. Hướng phát triển của Nhà trường sẽ thực hiện trong giai đoạn 2025 - 2028 là “*Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ*”.

Công tác tổ chức quản lý của Ban giám hiệu cơ bản có tầm nhìn chiến lược lâu dài, có định hướng và có các kế hoạch cụ thể, phù hợp với thực trạng của đơn vị qua từng giai đoạn, để xây dựng và phát triển nhà trường. Công tác kiểm tra đánh giá và thúc đẩy về mọi mặt được đánh giá kịp thời, khách quan và đã có những định hướng về công tác xây dựng chất lượng đội ngũ nói riêng và chất lượng nhà trường nói chung, biết tổ chức, xây dựng kế hoạch để thực hiện các mục tiêu ngắn hạn và dài hạn.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. *Huy động trẻ MN trong độ tuổi đi học, nâng cao chất lượng CS&GD trẻ trong giai đoạn 2025 - 2028 theo hướng “Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ”.*

- Về qui mô: Số lớp - học sinh/năm học:

Năm học 2025- 2026		Năm học 2026 - 2027		Năm học 2027 - 2028	
Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ
20	500	20	480	20	530

2.2. Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

Trường có tổng số 66 cán bộ, giáo viên, nhân viên. Trong đó:

- Cán bộ quản lý: 03 đ/c đảm bảo đúng quy định về Điều lệ trường MN, đều đạt trình độ đại học, đều có trình độ trung cấp lý luận chính trị, quản lý nhà nước, QLGD, trình độ tin học cơ bản và trình độ A2 tiếng anh.

- Giáo viên: 47 đồng chí

+ Trình độ chuyên môn: ĐH: 47/47 đạt tỷ lệ 100%;

+ Trình độ LLCT: Trung cấp: 03 GV

- Nhân viên: 16 đồng chí (12 NVND; 01 NV kế toán; 02 NV HĐ111; 01 NV y tế)

- Toàn trường hiện có 32/66 CBQL, GV, NV là Đảng viên chiếm tỷ lệ 48% phân đầu đến năm 2028 toàn trường có 38/66 CBQL và GV là Đảng viên chiếm tỷ lệ khoảng 58%.

- 100% giáo viên, nhân viên được bồi dưỡng thường xuyên, cập nhật chương trình giáo dục mầm non mới, phương pháp giáo dục STEAM, ứng dụng CNTT trong giảng dạy.

- Ít nhất **70% giáo viên đạt danh hiệu Lao động tiên tiến**, có **01–02 giáo viên giỏi cấp xã** mỗi năm học.

- Xây dựng đội ngũ **cán bộ quản lý có năng lực lãnh đạo, đổi mới, sáng tạo**, ứng dụng hiệu quả công nghệ trong quản lý nhà trường.

2.3. Về chất lượng chăm sóc – giáo dục trẻ

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch phát triển GDMN giai đoạn 2025-2030 của nhà trường, nhằm khẳng định thương hiệu và chất lượng về công tác CS,ND và GD trẻ để hướng đến mục tiêu phát triển giáo dục nhà trường theo hướng “*Giáo dục kỹ năng sống*” cho trẻ giai đoạn 2025 - 2028.

- Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm so với đầu năm học, cụ thể: Trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng: 500 cháu đạt tỷ lệ 100%, hàng tháng thực hiện nghiêm túc việc theo dõi sức khỏe trẻ suy dinh dưỡng. Phân đầu cuối năm học 2025 - 2026 giảm tỷ lệ trẻ SDD về cân nặng xuống 2% và SDD thể thấp còi dưới 3%.

- Trong nhiều năm qua, nhà trường đã thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục mầm non, áp dụng có hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực vào các hoạt động, lựa chọn nội dung “*Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ*” lồng ghép

vào các giờ học, trẻ phát huy được tính tích cực, chủ động khi tham gia các hoạt động, mạnh dạn, tự tin, có kỹ năng trong giao tiếp, ứng xử đạt yêu cầu độ tuổi theo tiêu chí đánh giá theo quy định.

- 100% GV các lớp tập trung XD kế hoạch “*Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ*”, đồng thời tiếp tục thực hiện chuyên đề “*XD trường MN lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2025-2030*”, Khu vui chơi vận động đảm bảo xanh, sạch, mát, cho trẻ thực hành trải nghiệm; Cha mẹ cùng cô tạo môi trường học tập cho trẻ.

- 100% GV các lớp trong toàn trường thực hiện mô hình “*Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ*”, với tiêu chí cốt lõi “*Giáo dục những kỹ năng sống cơ bản cần có cho trẻ, đó là kỹ năng tự phục vụ bản thân, nhằm giúp trẻ phát triển một số giá trị, nét tính cách, phẩm chất cần thiết phù hợp với lứa tuổi, hình thành cho trẻ nếp sống văn minh, có hành vi ứng xử, giao tiếp theo qui tắc, chuẩn mực phù hợp và trẻ biết tự lập trong các tình huống quen thuộc, có một số kỹ năng tự phục vụ, hợp tác, có trách nhiệm với bản thân và cộng đồng*”.

- Phân công đồng chí Lê Kim Hiền duy trì hoạt động truyền thông tại trang thông tin điện tử, chuyên mục “*Album hình ảnh đẹp*”, hàng ngày, hàng tuần thực hiện việc đăng các Video, hình ảnh đẹp của lớp, của trường do giáo viên, nhân viên và cha mẹ trẻ thực hiện với chủ đề: Lớp học đẹp, khoảnh khắc hạnh phúc, những hành vi đẹp, người tốt việc tốt....

Chỉ tiêu phấn đấu:

- Tỷ lệ trẻ phát triển đạt chuẩn 5 lĩnh vực: thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm-xã hội và thẩm mỹ đạt $\geq 95\%$.

- 100% trẻ được theo dõi sự phát triển bằng biểu đồ tăng trưởng và hồ sơ cá nhân.

- Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi $< 2\%$, thừa cân $< 3\%$.

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần trong thời gian ở trường.

- Mỗi năm học, tổ chức ít nhất 03 hoạt động trải nghiệm hoặc dự án giáo dục STEAM cho từng khối lớp.

2.4. Về cơ sở vật chất và thiết bị

Nhà trường đã được UBND Thành phố Hà Nội đầu tư kinh phí xây dựng trường theo mô hình “*Trường chuẩn Quốc gia*” với diện tích 8.838,5m², có đầy đủ các phòng học, phòng chức năng, nhà bếp rộng rãi đạt chuẩn, khu vui chơi, vận động khang trang và đồ dùng trang thiết bị hiện đại. 100% các lớp trong toàn trường có đủ bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu phục vụ cho các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, có đủ đồ chơi ngoài trời cho trẻ

chơi. Đồng bộ các loại đồ dùng, trang thiết bị, học liệu, hướng tới việc “*Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ*”, để phấn đấu đạt “*Trường chuẩn quốc gia mức độ 2*” vào năm học 2027 - 2028.

- **Khuôn viên trường học xanh – sạch – đẹp – an toàn:** đảm bảo có cây xanh, sân chơi, vườn rau, khu trải nghiệm thiên nhiên cho trẻ.

- Hệ thống điện, nước, nhà vệ sinh, phòng cháy chữa cháy được **bảo dưỡng định kỳ, đảm bảo an toàn tuyệt đối.**

2.5. Về công tác quản lý và xã hội hóa giáo dục

- Tăng cường ứng dụng **công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và truyền thông giáo dục.**

- Thực hiện **đánh giá nội bộ, kiểm định chất lượng giáo dục định kỳ 2 năm/lần**, duy trì kết quả kiểm định mức độ 3.

- **Công khai chất lượng giáo dục, tài chính, cơ sở vật chất** theo quy định.

- Phát huy hiệu quả **mối quan hệ nhà trường – gia đình – cộng đồng**, đạt **tỷ lệ phụ huynh tham gia hoạt động giáo dục $\geq 85\%$.**

- **Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục:** mỗi năm huy động thêm ít nhất **30–50 triệu đồng** từ các nguồn hỗ trợ, tài trợ hợp pháp để đầu tư bổ sung trang thiết bị, đồ chơi, cảnh quan.

2.6. Về môi trường giáo dục và hình ảnh nhà trường

- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hạnh phúc; không có bạo hành, xâm hại trẻ em.

- 100% lớp học đạt tiêu chí “**Lớp học xanh, thân thiện, hạnh phúc**”.

- Phát triển thương hiệu “**Trường Mầm non Phương Trung I – Nơi trẻ thơ hạnh phúc và sáng tạo**”.

- Tăng cường truyền thông hình ảnh, hoạt động nổi bật của trường trên website, mạng xã hội, bản tin địa phương.

Tóm tắt chỉ tiêu định lượng chính đến năm học 2027–2028:

Chỉ tiêu	Năm 2025–2026	Năm 2026–2027	Năm 2027–2028
Số lớp	20	20	20
Số trẻ	500	480	520
Trẻ phát triển đạt chuẩn	94%	95%	$\geq 95\%$
Giáo viên đạt chuẩn trở lên	100%	100%	100%
Giáo viên trên chuẩn	100%	100%	100%

Chỉ tiêu	Năm 2025–2026	Năm 2026–2027	Năm 2027–2028
Trẻ suy dinh dưỡng/thừa cân	<3%	<3%	<2%
Trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình MN	100%	100%	100%

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

1. Nhiệm vụ trọng tâm

- Nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, đảm bảo phát triển toàn diện 5 lĩnh vực: thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm – xã hội và thẩm mỹ.

- Phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non.

- Hiện đại hóa cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục, xây dựng môi trường học tập xanh – sạch – đẹp – an toàn – thân thiện.

- Đẩy mạnh đổi mới phương pháp giáo dục, ứng dụng hiệu quả phương pháp STEAM, giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, tăng cường hoạt động trải nghiệm và kỹ năng sống.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, kiểm định và đánh giá chất lượng giáo dục; duy trì kết quả kiểm định mức độ 3 và chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục, phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường – gia đình – cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục và phát triển trẻ.

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ, chú trọng công tác y tế học đường, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh và an toàn phòng cháy chữa cháy.

2. Giải pháp chủ yếu

2.1. Giải pháp về công tác quản lý, chỉ đạo

- Xây dựng bộ tiêu chí quản lý nội bộ và kế hoạch năm học theo hướng cụ thể, lượng hóa được kết quả.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, đánh giá thường xuyên việc thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ, giáo án, nền nếp lớp học.

- Thực hiện đánh giá chất lượng giáo dục và công tác tự kiểm định định kỳ, báo cáo kết quả công khai với phụ huynh và Phòng GD&ĐT.

- Ứng dụng chuyển đổi số trong công tác quản lý, lưu trữ hồ sơ, theo dõi sự phát triển của trẻ, tương tác với phụ huynh.

- Phát huy vai trò Hội đồng trường, tổ chuyên môn và các đoàn thể trong giám sát, đề xuất và triển khai kế hoạch phát triển.

2.2. Giải pháp về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Rà soát, quy hoạch và bổ sung đội ngũ theo từng năm, bảo đảm cân đối giữa các khối lớp.
- 100% giáo viên, nhân viên được bồi dưỡng thường xuyên, tập huấn STEAM, ứng dụng CNTT và đổi mới phương pháp giáo dục.
- Khuyến khích giáo viên tham gia thi giáo viên giỏi, nghiên cứu sáng kiến kinh nghiệm, viết bài chia sẻ trên các diễn đàn, hội thảo chuyên môn.
- Tăng cường đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, gắn kết quả với thi đua – khen thưởng.
- Xây dựng môi trường làm việc thân thiện, đoàn kết, sáng tạo, quan tâm đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, giáo viên.

2.3. Giải pháp về chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ

- Triển khai chương trình giáo dục mầm non theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, chú trọng hoạt động trải nghiệm, khám phá, STEAM, kỹ năng sống.
- Tổ chức các dự án nhỏ, ngày hội, hoạt động giáo dục gắn với thực tiễn địa phương như “Bé làm nông dân nhí”, “Góc sáng tạo STEAM”, “Ngày hội dinh dưỡng”, “Bé với thiên nhiên”.
- Đảm bảo chế độ dinh dưỡng cân đối, an toàn vệ sinh thực phẩm, theo dõi biểu đồ tăng trưởng và sức khỏe định kỳ cho 100% trẻ.
- Phối hợp với trạm y tế xã để tiêm chủng, kiểm tra sức khỏe, phòng chống dịch bệnh.
- Thường xuyên tổ chức hoạt động giáo dục thể chất, phát triển vận động, âm nhạc, mỹ thuật phù hợp với từng độ tuổi.

2.4. Giải pháp về cơ sở vật chất, thiết bị và môi trường giáo dục

- Lập kế hoạch nâng cấp, tu sửa phòng học, bếp ăn, khu vệ sinh, sân chơi, hệ thống chiếu sáng, cây xanh hằng năm.
- Đầu tư thiết bị CNTT (máy tính, máy chiếu, bảng tương tác, thiết bị học STEAM) phục vụ dạy học.
- Xây dựng môi trường giáo dục xanh – sạch – đẹp – an toàn – thân thiện: có khu vui chơi vận động, vườn cây, góc thiên nhiên, khu trải nghiệm sáng tạo.
- Đảm bảo các điều kiện an toàn PCCC, an toàn điện – nước, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ và giáo viên.
- Thực hiện phong trào “Trường học hạnh phúc – lớp học thân thiện – cô và trẻ cùng sáng tạo”.

2.5. Giải pháp về công tác phối hợp và xã hội hóa giáo dục

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động phụ huynh và cộng đồng tham gia các hoạt động giáo dục, hỗ trợ cơ sở vật chất, thiết bị.

- Tổ chức Hội nghị cha mẹ học sinh đầu năm, giữa năm, cuối năm; thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường.

- Phối hợp UBND xã, các đoàn thể địa phương, trạm y tế, công an xã trong công tác bảo đảm an ninh, an toàn trường học.

- Tăng cường hoạt động giao lưu, tham quan, trải nghiệm với các trường bạn, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn.

- Phát triển quỹ xã hội hóa giáo dục, huy động tài trợ hợp pháp phục vụ cải thiện môi trường và thiết bị dạy học.

2.6. Giải pháp về kiểm tra, đánh giá và thi đua – khen thưởng

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá nội bộ định kỳ theo kế hoạch, kịp thời điều chỉnh sai sót, nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn.

- Đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nhân viên định kỳ hằng năm.

- Thực hiện thi đua – khen thưởng công bằng, minh bạch, động viên kịp thời những cá nhân có sáng kiến và thành tích xuất sắc.

- Duy trì công tác tự đánh giá và kiểm định chất lượng, đảm bảo thực chất và bền vững.

3. Kết quả mong đợi đến năm học 2027–2028

- Nhà trường tiếp tục đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, kiểm định chất lượng mức độ 3 vững chắc.

- 100% trẻ được chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trong môi trường an toàn, thân thiện, hạnh phúc.

- 100% trên chuẩn, có kỹ năng ứng dụng công nghệ và STEAM.

- 100% phòng học, bếp ăn, khu vệ sinh đạt chuẩn an toàn – vệ sinh – thẩm mỹ.

- Hình ảnh “Trường Mầm non Phương Trung I – Nơi trẻ thơ hạnh phúc và sáng tạo” được khẳng định trong cộng đồng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm giai đoạn 2025 - 2028

Nhóm nhiệm vụ	Đối tượng phụ trách	Nhiệm vụ chính	Thời gian thực hiện / Tần suất
1. Quản lý, chỉ đạo và kiểm tra	Hiệu trưởng	- Xây dựng và chỉ đạo thực hiện kế hoạch năm học. - Kiểm tra, đánh giá chất	Hằng năm; định kỳ hằng tháng

Nhóm nhiệm vụ	Đối tượng phụ trách	Nhiệm vụ chính	Thời gian thực hiện / Tần suất
		lượng giáo dục, cơ sở vật chất, hồ sơ giáo dục. - Báo cáo UBND xã, Phòng GD&ĐT.	
	Phó hiệu trưởng	- Tham mưu, giúp hiệu trưởng triển khai kế hoạch. - Giám sát chuyên môn các tổ nhóm. - Chuẩn bị hồ sơ, báo cáo kiểm định, tự đánh giá.	Hằng năm; định kỳ hằng tuần
	Tổ trưởng chuyên môn	- Theo dõi việc thực hiện kế hoạch chuyên môn của giáo viên. - Tổng hợp kết quả đánh giá học tập và sự phát triển của trẻ.	Hằng học kỳ
. Chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ	Giáo viên	- Triển khai chương trình giáo dục mầm non, chăm sóc trẻ toàn diện. - Theo dõi sức khỏe, biểu đồ tăng trưởng, hồ sơ trẻ. - Tổ chức hoạt động trải nghiệm, STEAM, kỹ năng sống.	Hằng ngày, hằng tuần
	Nhân viên y tế (nếu có)	- Khám sức khỏe định kỳ, theo dõi y tế trẻ. - Quản lý hồ sơ y tế, tiêm chủng, phòng chống dịch bệnh.	Hằng học kỳ, đột xuất khi có dịch
	Nhân viên phục	- Chuẩn bị dinh dưỡng, an	Hằng ngày

Nhóm nhiệm vụ	Đối tượng phụ trách	Nhiệm vụ chính	Thời gian thực hiện / Tần suất
	vụ / NV bếp	toàn vệ sinh thực phẩm. - Giữ gìn vệ sinh lớp học, sân chơi.	
3. Phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên	Hiệu trưởng	- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn cho GV-NV. - Đề xuất khen thưởng, thi đua.	Hàng năm
	Phó hiệu trưởng	- Theo dõi việc thực hiện tập huấn, bồi dưỡng GV. - Hỗ trợ lập hồ sơ thi đua, sáng kiến kinh nghiệm.	Hàng quý
4. Cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục	Hiệu trưởng	- Lập kế hoạch đầu tư, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất. - Giám sát việc mua sắm, lắp đặt thiết bị.	Hàng năm
	Nhân viên phục vụ / NV kỹ thuật	- Bảo dưỡng, vệ sinh, quản lý đồ dùng, đồ chơi, thiết bị. - Đảm bảo an toàn PCCC, điện nước, sân chơi.	Hàng ngày / hàng tuần
5. Xã hội hóa giáo dục – Phối hợp với phụ huynh	Hiệu trưởng	- Vận động xã hội hóa, liên hệ UBND, các tổ chức, cộng đồng. - Giám sát công tác phụ huynh, phối hợp với Hội phụ huynh.	Hàng năm / khi cần
	Giáo viên	- Tổ chức các hoạt động phụ huynh tham gia, thông tin	Hàng tháng

Nhóm nhiệm vụ	Đối tượng phụ trách	Nhiệm vụ chính	Thời gian thực hiện / Tần suất
		kết quả học tập trẻ.	
6. Kiểm tra, đánh giá và khen thưởng	Hiệu trưởng	- Tổ chức kiểm tra, đánh giá, tự kiểm định. - Thực hiện khen thưởng, thi đua.	Hàng năm
	Phó hiệu trưởng	- Chuẩn bị hồ sơ, tổng hợp kết quả đánh giá.	Hàng năm
	Tổ trưởng chuyên môn	- Theo dõi kết quả chuyên môn, đề xuất khen thưởng giáo viên.	Hàng học kỳ

V. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2025 - 2028:

1. Năm học 2025 – 2026

- Quản lý, chỉ đạo: Hiệu trưởng xây dựng và triển khai kế hoạch năm học; Phó hiệu trưởng tham mưu và giám sát việc thực hiện kế hoạch. Các tổ trưởng chuyên môn theo dõi tiến độ chuyên môn và tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục.

- Chăm sóc, giáo dục trẻ: Giáo viên thực hiện chương trình giáo dục mầm non, theo dõi sức khỏe, chế độ dinh dưỡng của trẻ. Nhân viên y tế (nếu có) khám sức khỏe định kỳ, quản lý hồ sơ y tế. Nhân viên phục vụ, bếp chuẩn bị chế độ dinh dưỡng, đảm bảo vệ sinh lớp học.

- Phát triển đội ngũ: Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên và nhân viên.

- Cơ sở vật chất: Sửa chữa, bảo dưỡng, bổ sung thiết bị dạy học, đảm bảo phòng học, sân chơi, bếp ăn đạt chuẩn tối thiểu.

- Xã hội hóa giáo dục: Tổ chức Hội nghị phụ huynh, vận động đóng góp và phối hợp với cộng đồng.

2. Năm học 2026 – 2027

- Quản lý, chỉ đạo: Kiểm tra tiến độ thực hiện kế hoạch, đánh giá chất lượng giáo dục theo tiêu chuẩn.

- Chăm sóc, giáo dục trẻ: Tăng cường hoạt động trải nghiệm, STEAM, kỹ năng sống; tiếp tục theo dõi dinh dưỡng, vệ sinh an toàn.

- Phát triển đội ngũ: Đánh giá năng lực giáo viên, khuyến khích sáng kiến kinh nghiệm và nâng cao trình độ chuyên môn.
- Cơ sở vật chất: Nâng cấp, bổ sung đồ chơi, thiết bị học tập STEAM và CNTT, bảo đảm môi trường học tập thân thiện.
- Xã hội hóa giáo dục: Tham quan, giao lưu với cộng đồng; vận động tài trợ và tăng cường liên kết với phụ huynh.

3. Năm học 2027 – 2028

- Quản lý, chỉ đạo: Tổng kết 3 năm thực hiện kế hoạch, chuẩn bị báo cáo kiểm định chất lượng và đề xuất phương hướng phát triển tiếp theo.
- Chăm sóc, giáo dục trẻ: Hoàn thiện các hoạt động giáo dục và trải nghiệm; đánh giá sự phát triển toàn diện của trẻ cuối giai đoạn.
- Phát triển đội ngũ: Bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ, giáo viên, nhân viên; đánh giá năng lực cuối giai đoạn.
- Cơ sở vật chất: Hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị; kiểm tra an toàn, vệ sinh và môi trường học tập.
- Xã hội hóa giáo dục: Tổng kết, công khai kết quả phối hợp phụ huynh và cộng đồng; duy trì quỹ xã hội hóa.

Trên đây là Kế hoạch phát triển Giáo dục nhà trường giai đoạn 2025 - 2028 của Trường Mầm non Phương Trung I. Nhà trường yêu cầu toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai, thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Ban giám hiệu nhà trường xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND xã T.Oai (để b/c);
- CB, GV, NV toàn trường (để t/h);
- Lưu VT./.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thu